

Bản án số: 07/2018/HS - ST

Ngày: 25 - 01 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Chính Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Quân

Ông Nguyễn Văn Tơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Lê – Thư ký tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:

Bà Trương Thị Năm - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 01 năm 2018 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 203/2017/TLST - HS ngày 27 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Đình C**, Tên gọi khác: Không - Sinh ngày 06 tháng 9 năm 1996 tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKKHKT: Phường M, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Đình H, sinh năm 1963 và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1965 (chết năm 2012); Vợ và con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 08/10/2017, hiện tạm giam - Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Mạnh T, sinh năm 1987; Địa chỉ: Phường S, thành phố C; Vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Trịnh Văn H và anh Nguyễn Mạnh T: Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 22 giờ 15 phút ngày 08/10/2017, tại tổ 6, khu Cao Sơn 3, phường S, thành phố C, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Cẩm Phả phát hiện bắt quả tang Vũ Đình C có hành vi bán trái phép chất ma túy cho

Lê Mạnh T (trú tại phường S, thành phố P). Vật chứng thu giữ của T gồm: Thu giữ 01 (một) túi Nilon kích thước (2,5 x 3) cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202; Thu trên tay phải của C 1.000.000 đồng (gồm 05 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng) 01 (một) túi xách vải màu đen bên trong có 01 nỏ thủy tinh, 01 bình ga mini, 01 đầu khò và 01 xe mô tô nhãn hiệu LISOHANA, biển số đăng ký 33N4 – 2813.

Tại bản kết luận giám định số 664/GĐMT ngày 10/10/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng có trong 01 (một) túi Nilon thu giữ của Lê Mạnh T gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng là 0,29g (không thấy hai chín gam).

Bản cáo trạng số 210/KSĐT-HS ngày 27/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Vũ Đình C về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, đưa ra những chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 194 BLHS 1999; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt Vũ Đình C từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 08/10/2017; Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo; Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy hoàn lại sau giám định; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 900.000đ (chín trăm nghìn đồng) trong tổng số 1.000.000đ (một triệu đồng), trả lại cho anh Lê Mạnh T số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) còn lại.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với bị cáo: Tại cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo Vũ Đình C khai nhận: Chiều ngày 08/10/2017, C biết K (không rõ lai lịch địa chỉ) giới thiệu với C là nhà ở thành phố M, hiện ở trọ gần khu vực hồ Bến Do. K nói có ma túy đá bán, bảo C nếu bán được ma túy thì sẽ trả tiền công mỗi lần từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Buổi chiều cùng ngày, C nói với Lê Mạnh T là có ma túy bán, nếu mua thì bảo C. Đến khoảng 21 giờ 20 phút ngày 08/10/2017, C nhận được điện thoại của T hỏi mua 01 túi ma túy đá giá 900.000 đồng và bảo C mang ma túy đến trước nhà nghỉ Thu Hoài, thuộc phường S cho T. C đồng ý. Sau đó C gọi điện thoại cho K, bảo đưa 01 túi ma túy đá giá 900.000 đồng cho C bán cho khách. K hẹn C đến khu vực hồ Bến Do lấy ma túy. C rủ G là bạn quen biết xã hội đi chơi cùng C, rồi C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 33N4-2813 (mượn của bạn là anh H) chở G đến nơi hẹn, gặp K lấy 01 túi ma túy đá rồi cầm đến nhà nghỉ Thu Hoài bán cho T. Khi đến đối diện nhà nghỉ Chiều Tím cạnh nhà nghỉ Thu Hoài, C dừng xe, G xuống xe đứng sau C. T đưa cho C 1.000.000 đồng, C đưa cho T 01 túi ma túy đá rồi định đổi tiền để trả lại cho Túng 100.000 đồng, thì bị Công an bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Bị cáo thừa nhận việc bị truy tố và đưa ra xét xử là đúng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Đình C phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Phù hợp với kết luận giám định số 664/GĐMT ngày 10/10/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh; Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người làm chứng về nguồn gốc chiếc xe bị cáo dùng làm phương tiện để đi mua ma túy; Phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Mạnh T và người làm chứng là anh Nguyễn Mạnh T đã chứng kiến việc Công an kiểm tra, bắt giữ thu vật chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Việc Vũ Đình C có hành vi bán trái phép 0,29g (không phải hai chín gam) chất ma túy loại Methamphetamine cho Lê Mạnh T với giá 900.000đ (chín trăm nghìn đồng) để sử dụng, bị công an phát hiện bắt giữ cùng với các chứng cứ đã nêu và các tài liệu do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Vũ Đình C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an ở địa phương và tiếp tay cho các đường dây mua bán trái phép chất ma túy; Ma túy là một tệ nạn xã

hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

Tuy nhiên tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên được xem xét giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền

[4] Về vật chứng: Lượng ma túy 0,15g (không phẩy mười lăm gam) hoàn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Vật chứng vụ án là 01 túi xách màu đen, 01 nỏ thủy tinh, 01 bình ga mini đã cũ, 01 đầu khò đã cũ là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; Vật chứng vụ án là 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen MoDel: RM 1134 được xác định đã liên lạc trong hoạt động mua bán ma túy cùng số tiền 900.000đ (chín trăm nghìn đồng) trong tổng số 1.000.000đ (một triệu đồng) là tiền giao dịch mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; Số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) còn lại là tài sản của anh Lê Mạnh T nên cần trả lại cho anh T; Chiếc xe mô tô nhãn hiệu LI SOHAKA biển kiểm soát 33N4 – 2813 đã xác định được chủ sở hữu hợp pháp và trả lại cho anh Trịnh Văn H nên không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với Lê Mạnh T có hành vi mua ma túy để sử dụng, nhưng trọng lượng ma túy chưa đủ xử lý hình sự, Công an thành phố Cẩm Phả đã ra quyết định xử phạt hành chính; Đối tượng K theo C khai là nhờ C bán ma túy và đối tượng G đi cùng C khi bán ma túy cho T không rõ lai lịch địa chỉ nên không có cơ sở làm rõ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Đình C** phạm tội “ **Mua bán trái phép chất ma túy**”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Vũ Đình C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 08/10/2017.

Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 Một) phong bì niêm phong ma túy số 664/GĐMT, Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách màu đen, 01 nỏ thủy tinh, 01 bình ga mini đã cũ, 01 đầu khò đã cũ, Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen MoDel: RM 1134 kèm 01 sim, 01 pin cùng số tiền 900.000đ (chín trăm nghìn

đồng), trả lại cho anh Lê Mạnh T số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) theo biên bản giao nhận vật chứng số: 63/BB-THA ngày 22 tháng 01 năm 2018 tại chi cục Thi hành án thành phố Cẩm Phả.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, công khai có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thành phố Cẩm Phả;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thành phố Cẩm Phả;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS-VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Chính Nghĩa

